

Ngày 01/8/2016, Thành ủy Cần Thơ ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU về phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ. Qua 01 năm triển khai thực hiện, hoạt động khoa học và công nghệ đã đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế của thành phố.

KẾT QUẢ 01 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 02-NQ/TU CỦA THÀNH ỦY CẦN THƠ VỀ PHÁT TRIỂN, ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ

Sau khi Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/8/2016 của Thành ủy được ban hành, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) TP. Cần Thơ đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy triển khai trong các cán bộ chủ chốt của thành phố. Các sở, ban ngành, UBND quận/huyện tổ chức phổ biến, quán triệt nghị quyết cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị và tuyên truyền trong nhân dân qua việc tổ chức hội nghị triển khai, lồng ghép tuyên truyền trong các cuộc họp, tuyên truyền trên đài truyền thanh, cổng thông tin điện tử, tạp chí ngành,...

Sở KH&CN chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 114/KH-UBND đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện Nghị quyết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho một số sở, ban ngành, UBND các quận/huyện tổ chức thực hiện.

Một số kết quả đạt được

Nghị quyết 02-NQ/TU đưa ra 05 mục tiêu cụ thể, đến nay có 03 mục tiêu có thể đánh giá bước đầu:

Số văn bằng sở hữu trí tuệ được cấp: thành phố hiện có 441 đơn vị đăng ký bảo hộ, 3.176 văn bằng sở hữu trí tuệ được Cục Sở hữu trí tuệ cấp mới (2.968 nhãn hiệu, 192 kiểu dáng công nghiệp, 01 giải pháp hữu ích, 15 sáng chế) đạt 90,7% so với mục tiêu của Nghị quyết đề ra. Tiêu biểu như hỗ trợ: nhãn hiệu chứng nhận Gạo Cần Thơ; nhãn hiệu rượu mật Sấu Tia; Kiểu dáng công nghiệp Máy trồng giá; Thiết bị và quy trình sàng, lọc, rửa cát tự rung,....

Việc xây dựng Khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung đang trong giai đoạn hoàn thiện các đề án thành lập, đề án thành lập *Khu nông nghiệp công nghệ cao* đã được UBND trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, *Sàn giao dịch công nghệ* (sàn thực) đang xin chủ trương thành lập.

Việc đào tạo và phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao đã và đang được thành phố thực hiện thông qua công tác đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; qua đặt hàng các nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ với các viện trường trên địa bàn thành phố; mời các chuyên gia, nhà khoa học tham gia các hoạt động tư vấn đánh giá các nhiệm vụ KH&CN, thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư,...

Cụ thể một số kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết:

Về đầu tư tiềm lực KH&CN:

Đầu tư hạ tầng cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật KH&CN:

Sở KH&CN đã tham mưu UBND thành phố phê duyệt “*Quy hoạch phát triển KH&CN thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*” làm cơ sở cho việc đầu tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật cho KH&CN và định hướng hoạt động KH&CN đến năm 2030.

Một số đề án, dự án đầu tư hạ tầng cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật KH&CN đang được thành phố triển khai:

(1). *Khu Công nghệ cao*: Sở KH&CN phối hợp với Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng 1 tham mưu UBND thành phố thành lập Khu Công nghệ cao Cần Thơ và trình Thủ tướng phê duyệt bổ sung Khu Công nghệ cao Cần Thơ vào quy hoạch Khu Công nghệ cao của cả nước và đã được sự thống nhất của Chính phủ bổ sung Khu Công nghệ cao Cần Thơ vào quy hoạch tổng thể Khu Công nghệ cao cả nước. Sở KH&CN và Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng 1 đang hoàn thiện Đề án thành lập Khu Công nghệ cao Cần Thơ theo góp ý của các Bộ, ngành, Sở KH&CN các tỉnh vùng ĐBSCL, các doanh nghiệp để trình Bộ KH&CN thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thành lập.

(2). *Khu Công nghệ thông tin*: UBND thành phố đã phê duyệt chủ trương đầu tư “*Khu Đô thị mới và Khu Công nghệ thông tin tập trung*” tại Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 29/6/2016, do Quỹ Đầu tư và Phát triển thành phố làm chủ đầu tư, trong đó giao 20,03 ha xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung thành phố Cần Thơ. Sở Thông tin và Truyền thông đang làm các thủ tục trình UBND thành phố để trình Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Khu Công nghệ thông tin tập trung thành phố Cần Thơ.

(3). *Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao*: được phê duyệt tại Quyết định 575/QĐ-TTg ngày 04/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ với diện tích 244 ha bố trí ở xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thiện đề án thành lập theo góp ý của các sở ngành, quận/huyện. UBND thành phố đã có văn bản trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định thành lập.

(4). *Vườn ươm Công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc* đi vào hoạt động từ tháng 11/2015, bước đầu đã thu hút một số doanh nghiệp Việt Nam ươm tạo công nghệ trong vườn ươm. Thành phố đang tiếp tục phát huy vai trò, vị trí của Vườn ươm.

(5). *Dự án Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN* được UBND thành phố phê duyệt với tổng mức đầu tư là 141,6 tỷ đồng (bao gồm các hạng mục: khu văn phòng làm việc và nhà trưng bày với diện tích khu đất là 1.975,6 m²; khu nhà xưởng, phòng thí nghiệm,... có diện tích khu đất 21.451,3 m²; trang thiết bị đảm bảo cho sinh hoạt và vận hành) do Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng 1 làm chủ đầu tư. Dự án đã được khởi công xây dựng từ đầu năm 2017, dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2018.

(6). *Dự án Mua sắm trang thiết bị tại Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ* do Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng 2 làm chủ đầu tư đã được UBND thành phố phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho các gói thiết bị với tổng mức giá trị các gói thầu là 38,9 tỷ đồng/tổng mức đầu tư dự án là 42,5 tỷ đồng.

Trong năm 2017, Trung tâm đã thử nghiệm 13.996 mẫu (đạt 106,8% kế hoạch năm) với 68.776 chỉ tiêu; trong đó mẫu ngoài thành phố chiếm 43,7%; mẫu quản lý nhà nước chiếm 22,3% số mẫu thử nghiệm. Đặc biệt, chứng nhận hợp quy 80 lô xăng dầu pha chế, sản xuất trong nước và nhập khẩu. Qua đó, Trung tâm đã hỗ trợ thử nghiệm hiệu quả cho các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp sản xuất của thành phố Cần Thơ nói riêng và vùng ĐBSCL nói chung.

Hoạt động kiểm định nhằm đảm bảo đo lường pháp quyền trong lưu thông thương mại, trong đó tập trung kiểm định cho tất cả cột đo xăng dầu trong toàn thành phố với 1.159 cột

đo/259 doanh nghiệp và kiểm định 2.077 cân dùng trong mua bán tại 36 chợ đầu mối của 9 quận, huyện.

Riêng hoạt động hiệu chuẩn thiết bị tiếp tục phát triển mạnh mẽ về cả đối tượng và phạm vi hoạt động trong năm 2017: các năm trước chủ yếu thực hiện cho PTN của doanh nghiệp và PTN khác thuộc các ngành nông nghiệp, môi trường, dược, xây dựng ,...; năm 2017 đẩy mạnh hỗ trợ hiệu chuẩn cho các nhà thuốc và PTN của các bệnh viện. Với năng lực hiệu chuẩn khá đồng bộ (bao gồm cả các thiết bị phân tích chuyên sâu hiện đại như: sắc ký khí khối phổ, sắc ký lỏng khối phổ, quang phổ phát xạ plasma, quang phổ hấp thụ nguyên tử,...), phạm vi hoạt động của Trung tâm là toàn vùng ĐBSCL và đã mở rộng đến Tây Nguyên, Đông Nam bộ và Nam Trung bộ (từ Bình Thuận đến Bình Định), trong đó có các PTN của Viện Nghiên cứu Hạt nhân Đà Lạt và Trung tâm Ứng dụng Hạt nhân trong công nghiệp.

Đặc biệt, từ quý IV/2017, Trung tâm bước đầu thực hiện hiệu chuẩn, kiểm định các thiết bị y tế như: thiết bị theo dõi tín hiệu sinh tồn bệnh nhân, lồng ấp trẻ sơ sinh, dao mổ điện, nhiệt kế điện tử do tai, máy đo điện tim- điện não, tử an toàn sinh học, máy chụp X quang, máy chụp CT, phòng vô trùng, ... Hoạt động này nhằm đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá bệnh viện và cơ sở hoạt động y tế theo Nghị định số 36/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Được biết, cho đến thời điểm hiện tại, Trung tâm là đơn vị đầu tiên trong cả nước thực hiện hoạt động này.

(7). Bên cạnh các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật KH&CN được nêu trên, các ngành y tế, giáo dục,... cũng đã quan tâm đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ cho sự phát triển của ngành.

Về huy động nguồn nhân lực đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng KH&CN:

Theo kết quả thống kê KH&CN, đến cuối năm 2017 thành phố có 71 đơn vị có hoạt động KH&CN (67 đơn vị thuộc khu vực nhà nước và 04 đơn vị thuộc khu vực ngoài nhà nước). Số lượng cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của thành phố hiện có 7.162 người, nhân lực có trình độ tiến sĩ là 599 người (chiếm 8,3%), trình độ thạc sĩ 2.503 người (chiếm 34,9%), đại học là 2.461 người (chiếm 34,4%). Trong đó, nhân lực có trình độ cao từ giáo sư, phó giáo sư là 182 người chiếm 2,5% trong tổng số nhân lực KH&CN thành phố, chia theo lĩnh vực đào tạo thì số lượng giáo sư, phó giáo sư ở lĩnh vực khoa học nông nghiệp chiếm tỷ lệ cao nhất, tiếp đến là khoa học y dược và khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học xã hội và khoa học nhân văn.

Trong năm qua, Sở KH&CN đã mời trên 200 lượt nhà khoa học tư vấn thực hiện, thẩm định, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ KH&CN, trong đó có các nhà khoa học ở TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận; các ngành, các quận/huyện đã mời các chuyên gia, nhà khoa học để tư vấn cho hoạt động của ngành, của địa phương. Thành phố hiện có hơn 30 nhiệm vụ KH&CN đang được thực hiện, huy động nhiều nhà khoa học tham gia nghiên cứu. Các chuyên gia, nhà khoa học đã có những đóng góp tích cực trong nghiên cứu, tư vấn phản biện, giải quyết các vấn đề phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của thành phố và vùng ĐBSCL.

Áp dụng cơ chế chính sách phát triển, ứng dụng KH&CN:

Áp dụng các chính sách của Trung ương về hỗ trợ doanh nghiệp, Sở KH&CN đã tham mưu UBND thành phố ban hành Chương trình Hỗ trợ phát triển Tài sản trí tuệ thành phố Cần Thơ giai đoạn 2016-2020, Chương trình Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ, thiết bị giai đoạn 2018-2020, Dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Cần Thơ đến năm 2020”. Các chương trình đang được triển khai thực hiện nhằm thúc đẩy ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất, đẩy

mạnh phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thu hút các nguồn vốn khác ngoài ngân sách nhà nước đầu tư cho KH&CN, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn; hệ thống quản lý tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

Hoạt động phát triển thị trường KH&CN:

Thành phố đã tổ chức và tham gia nhiều hoạt động trưng bày, triển lãm các thành tựu KH&CN để xúc tiến hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ.

Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Cần Thơ liên kết với các Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN của 20 tỉnh miền Nam chính thức đưa vào hoạt động phòng trưng bày công nghệ (Showroom công nghệ) tại số 36 đường Lý Thường Kiệt, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ, với 143 sản phẩm/công nghệ/quy trình sẵn sàng chuyển giao. Hoạt động của Showroom nhằm xây dựng địa chỉ kết nối cung cầu công nghệ, là cầu nối giữa chuyên gia - doanh nghiệp để ứng dụng những kết quả nghiên cứu vào sản xuất và hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Sàn giao dịch Công nghệ Cần Thơ (Sàn ảo) vận hành với tên miền hoạt động là CATEX.VN, chào bán trên 4.600 thông tin công nghệ – thiết bị từ 90 tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố. Đây là kênh thông tin hữu ích cho các doanh nghiệp tìm kiếm, đổi mới công nghệ thiết bị. Tổng lượt khai thác thông tin trên sàn đến hết năm 2017 là trên 2,1 triệu lượt, đồng thời đã kết nối yêu cầu thông tin công nghệ – thiết bị cho 387 đơn vị tìm mua đổi mới công nghệ.

Hoạt động hỗ trợ xác lập và phát triển tài sản trí tuệ: Trong năm qua, Sở KH&CN đã tham mưu UBND thành phố cho phép sử dụng địa danh cho một số nhãn hiệu như nhãn hiệu chứng nhận Gạo Cần Thơ, nhãn hiệu tập thể Vú sữa Thới An Đông, Sữa bò Long Hòa, Nhãn IDO Thới An - Ô Môn, Cam xoàn Thới An - Ô Môn... trong đó nhãn hiệu chứng nhận Gạo Cần Thơ đã được cấp văn bằng bảo hộ.

Hoạt động cung ứng dịch vụ tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng vươn lên làm đầu mối KH&CN vùng ĐBSCL về phân tích, kiểm nghiệm, hiệu chuẩn. Các phòng thí nghiệm, hiệu chuẩn của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp tục được Hệ thống Công nhận Phòng thử nghiệm Việt Nam (Vilas) công nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005, được 07 Bộ ngành chỉ định là phòng thí nghiệm về xăng dầu, điện gia dụng, an toàn bức xạ, vật liệu xây dựng, kỹ thuật an toàn, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thực phẩm và môi trường, được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đánh giá chỉ định là đơn vị thực hiện thử nghiệm về thép làm cốt bê tông, sản phẩm điện - điện tử, hàng tiêu dùng, mũ bảo hiểm,....

Hợp tác và hội nhập quốc tế về KH&CN:

Thực hiện chủ đề năm “*Đẩy mạnh thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế*”, thành phố đã tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế thu hút sự tham gia của nhiều nhà khoa học có uy tín, khai thông các kênh hợp tác, giới thiệu kinh nghiệm và mô hình phát triển KH&CN của các nước; xúc tiến các hoạt động hợp tác quốc tế thông qua trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp, phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật công nghệ, từ đó xây dựng các mối quan hệ hợp tác và thu hút các dự án tài trợ trên các lĩnh vực. Tại các viện, trường đã có nhiều hoạt động hợp tác về nghiên cứu, giáo dục đào tạo với các tổ chức nghiên cứu nước ngoài mang lại hiệu quả cao. Năm 2017, các nhà khoa học trên địa bàn thành phố đã có 216 bài viết được đăng trên các tạp chí, kỷ yếu hội nghị quốc tế.

Tiềm lực thông tin, cơ sở dữ liệu, tư liệu KH&CN luôn được tăng cường, hoàn thiện, đáp ứng các yêu cầu về trao đổi, cung cấp thông tin, tư liệu về các thành tựu KH&CN trong và ngoài nước. Hệ thống thông tin với các dữ liệu, số liệu, dữ kiện, tin tức KH&CN trong nước và quốc tế khá phong phú với hơn 229.000 tài liệu toàn văn thuộc các lĩnh vực được tạo lập và lưu giữ; hạ tầng thông tin KH&CN được đầu tư hoàn thiện cùng với việc ứng dụng rộng rãi mạng Internet, các mạng tiên tiến kết nối với khu vực và quốc tế (mạng Nghiên cứu và đào tạo Quốc gia - VinREN) đã hỗ trợ đắc lực việc chia sẻ thông tin chuyên sâu về thành tựu KH&CN. Nguồn cơ sở dữ liệu trên VinaREN được kết nối từ các viện, trường đại học trên thế giới được đưa vào khai thác và sử dụng hiệu quả giúp ích trong công tác giảng dạy, nghiên cứu và học tập của giảng viên, nhà khoa học và sinh viên trên địa bàn thành phố.

Phát triển mạng thông tin KH&CN vùng ĐBSCL tại Cần Thơ, Sở KH&CN đã xây dựng hoàn thiện giao diện và các tính năng của mạng thông tin KH&CN, sẵn sàng cho hoạt động liên kết và chia sẻ cơ sở dữ liệu KH&CN từ các hệ thống Trung tâm Thông tin – Thụ viện khác trong vùng ĐBSCL.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, hoạt động khoa học và công nghệ tại thành phố Cần Thơ vẫn còn một số hạn chế nhất định. Cụ thể: nhận thức về vai trò của KH&CN đã được nâng lên, tuy nhiên việc đưa KH&CN vào hoạt động cũng từng ngành, lĩnh vực và việc ứng dụng KH&CN vào sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vẫn còn hạn chế do chưa bắt kịp các tiến bộ khoa học kỹ thuật, chưa định hình được phải ứng dụng KH&CN nhý thế nào cho ngành, lĩnh vực, cho đơn vị; Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương đã ban hành nhiều chính sách để khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, đổi mới sáng tạo. Nhưng trên thực tế các chính sách được ban hành còn nhiều vướng mắc, do đó chưa khuyến khích được các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, đổi mới sáng tạo; Nguồn lực đầu tư cho KH&CN nhìn chung còn rất hạn chế, thiếu so với nhu cầu và chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước, các nguồn xã hội hóa khác rất thấp. Các doanh nghiệp chưa quan tâm đầu tư cho nghiên cứu khoa học, phát triển và đổi mới công nghệ.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Thành ủy và Kế hoạch số 114/KH-UBND của UBND thành phố, trong thời gian tới hoạt động Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Thúc đẩy thực hiện các dự án đầu tư tăng cường tiềm lực KH&CN: thành lập Khu Công nghệ cao, Khu Công nghệ thông tin tập trung, Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Cần Thơ, sàn giao dịch công nghệ (sàn thực) vùng ĐBSCL; dự án xây dựng Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN, dự án nâng cao năng lực Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN; các dự án đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cho các ngành y tế, giáo dục... để nâng cao năng lực nội sinh phục vụ phát triển thành phố và vùng ĐBSCL.

- Triển khai các giải pháp thúc đẩy xã hội hóa đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đặc biệt là đầu tư của các doanh nghiệp cho KH&CN. Khuyến khích, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, gắn các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo với phát triển các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của địa phương; thúc đẩy hình thành lực lượng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp KH&CN có tiềm năng tăng trưởng cao.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ KH&CN ở các trường đại học, cao đẳng, các trường trung cấp chuyên nghiệp; tạo điều kiện cho cán bộ KH&CN tham gia các hội nghị, hội

thảo khoa học trong nước và quốc tế có liên quan đến các vấn đề đặt ra cho KH&CN của thành phố.

- Đầu tư nâng cao năng lực của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, phát huy vai trò của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật trong tập hợp và đoàn kết đội ngũ trí thức KH&CN, các hội thành viên để thực hiện nhiệm vụ tư vấn phản biện và giám định xã hội.

- Tăng cường liên kết, hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài nước; kết nối liên kết, hợp tác giữa viện, trường với doanh nghiệp; tiếp tục huy động nguồn nhân lực từ các trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài thành phố để đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về KH&CN với các quốc gia có chương trình, dự án hợp tác với thành phố Cần Thơ, mở rộng kết nối các quan hệ hợp tác mới; nghiên cứu, tìm kiếm công nghệ phù hợp để chuyển giao ứng dụng trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ thông tin, y tế, bảo vệ môi trường, ...